

Bản án số: **26** /2021/HS-ST
Ngày 13 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Chương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Lê Tâm, ông Trần Khắc Viện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thành Đô - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn P, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1979 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn Đ T 4, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1946; có vợ Phạm Thị H, sinh năm 1984 và có 01 con, sinh năm 2004;

Tiền án: Bản án số 43/2018/HS-ST, ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/5/2020).

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án số 25/2005/HSST, ngày 26/4/2005 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang), tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P (Nguyễn Tuấn P) 33 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/07/2007);

- Bản án số 32/2011/HSST ngày 12/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; Bản án số 31/2011/HSPT ngày 11/7/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P (Nguyễn Tuấn P) 04 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù tháng 4/2015);

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 06/6/2021, Nguyễn Tuấn P, trú tại thôn Đô Thượng 4, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang một mình đón xe ô tô khách từ nhà sang tỉnh Thái Nguyên với mục đích mua ma túy loại Heroine về sử dụng. Khi đến khu vực xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, P xuống xe đi bộ đến gặp và hỏi mua của người đàn ông không quen biết (không biết, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 25 gói ma túy loại Heroine với giá 2.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P đón xe ô tô khách đi về gần đến nhà thì xuống xe, tìm chỗ vắng người lấy 01 gói Heroine ra sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, còn lại 24 gói P cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, P đi bộ ra đường thôn Đô Thượng 4, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn thì bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang yêu cầu dừng lại kiểm tra, P tự giác lấy trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 túi ni lông màu trắng, có viên chỉ đỏ ở mép, trong có chứa 24 gói giấy nhỏ, bên trong đều chứa chất bột vón cục màu trắng ngà; P khai nhận là ma túy loại Heroine.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Tuấn P, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Tại Bản Kết luận giám định số 539/GĐKTHS ngày 10/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận giám định đối với gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Tuấn P: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 1,954g (một phẩy chín năm bốn gam).

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKS-P1 ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn P từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/6/2021).

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, nên không đề nghị phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong các mép dán kín có chữ ký giáp lai của Nguyễn Tuấn P, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của

Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang có chứa 24 gói Heroine, có khối lượng 1,954g (một phẩy chín năm bốn gam).

Trả lại cho bị cáo 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 070689894 mang tên Nguyễn Tuấn P, do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 15/01/2011.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Tuấn P nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn P tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 06/6/2021, tại thôn Đô Thượng 4, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Tuấn P đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,954g (một phẩy chín năm bốn gam) Heroine với mục đích để sử dụng. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Hội đồng xét xử đủ căn cứ quy kết bị cáo Nguyễn Tuấn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tuấn P là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình nhưng đã cố ý coi thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử nhiều lần cùng tội danh, nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân mình sống có ích cho xã hội mà còn tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Hành vi của bị cáo không những làm ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế của bị cáo và gia đình mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác phát triển, hành vi đó đi ngược lại với chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, làm mất an ninh chính trị tại địa phương, do vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng Tái phạm quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) do bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp pháp luật.

[5] Về mức án Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn P mức án trong mức đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong các mếp dán kín có chữ ký giáp lai của Nguyễn Tuấn P, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang có chứa 24 gói Heroine, có khối lượng 1,954g (một phẩy chín năm bốn gam).

Trả lại cho bị cáo 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 070689894 mang tên Nguyễn Tuấn P, do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 15/01/2011.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Tuấn P đã vi phạm vào khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Ngày 11/6/2021 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 41/QĐ-XPHC, hình thức Cảnh cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/6/2021).

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Phong bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín các mép, trên bì có ghi “Tang vật vụ Nguyễn Tuấn P gửi giám định ngày 06/6/2021” cùng chữ ký của các ông Lê Hoài Vũ, Giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, ông Bùi Duy Quỳnh, Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang, bà Đinh Thị Chung, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, chữ ký của Nguyễn Tuấn P và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Bên trong là tang vật ma túy thu giữ của Nguyễn Tuấn P, đặc điểm, tình trạng, khối lượng đã được miêu tả rõ trong Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 06/6/2021 có chứa 24 gói Heroine, có khối lượng 1,954g (một phẩy chín năm bốn gam).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn P 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 070689894 mang tên Nguyễn Tuấn P, do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 15/01/2011. *(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang lập ngày 25/7/2021).*

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tuấn P phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/8/2021)/.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS + Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hà Văn Chương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Lê Tâm - Trần Khắc Viện

Hà Văn Chương

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Văn phòng TAND tỉnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu HS + Toà án.

Hà Văn Chương